

Bản án số: 30/2019/HS-PT
Ngày: 04-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành
Các Thẩm phán: Ông Trịnh Minh Tự
Ông Ngô Đề

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm An Bình, Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hoàng, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/HSPT ngày 10/5/2019 đối với bị cáo Cao Đức T. Do có kháng cáo của bị cáo Cao Đức T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HSST, ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Cao Đức T (tên gọi khác: T), sinh năm 1984; tại tỉnh Trà Vinh, Nơi cư trú: ấp R, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Sơn T, sinh năm 1959 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1965; có vợ là bà Trương Thị Bé T, sinh năm 1986 (không có đăng ký kết hôn), có 01 người con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 11/5/2007 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng theo Quyết định số 661/QĐ thời hạn 24 tháng; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2018 đến ngày 14/9/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Duy K không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 04/9/2018 Công an huyện C phối hợp công an xã L tiến hành kiểm tra nơi ở của Cao Đức T thì phát hiện Cao Đức T,

Trần Duy K và Hồng Minh N đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và có thu giữ một số vật chứng tại hiện trường. Qua quá trình điều tra cơ quan công an cảnh sát điều tra Công an huyện C đã làm rõ được: Bị cáo Cao Đức T sử dụng trái phép chất ma túy kể từ tháng 02/2018, bị cáo mua chất ma túy của người tên “Quậy” và tên “Nhí” trú tại tỉnh Bến Tre (bị cáo không rõ họ tên và chỗ ở cụ thể). Bị cáo T mua chất ma túy do Quậy bán được 04 lần về sử dụng, mỗi lần mua với số tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Từ khoảng tháng 7/2018, Bị cáo T mua chất ma túy từ người tên Nhí về sử dụng và bán lại cho người khác. Toàn mua chất ma túy do Nhí bán được 02 lần, lần đầu vào tháng 7/2018 với số tiền 2.500.000 đồng không nhớ số lượng bao nhiêu đã sử dụng và bán hết, lần thứ hai vào ngày 01/9/2018 với số tiền 5.000.000 đồng gồm 40 phần chất ma túy dạng thể rắn; cả hai lần mua thì Nhí trực tiếp đem chất ma túy đến căn nhà tại ấp R, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nhà này thuộc quyền chiếm hữu, quản lý của Bị cáo T) giao ma túy và nhận tiền. Mục đích Bị cáo T mua chất ma túy do Nhí bán cả hai lần kể trên là vừa để sử dụng, vừa bán lại cho người khác. Bị cáo T thực hiện hành vi bán chất ma túy trái phép cho nhiều người khác tại nhà của bị cáo nhiều lần, cụ thể là bán cho Huỳnh Văn C, Nguyễn Thanh N1, Chung Hoài P, Lý Văn L, Hồng Minh N. Tổng cộng bị cáo đã bán ma túy trái phép cho 05 người tổng cộng là 10 lần bán với số tiền phạm tội thu được là 2.400.000 đồng

Ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy, Bị cáo T còn chứa chấp nhiều người sử dụng chất ma túy tại căn nhà ở ấp R do Bị cáo T chiếm hữu, quản lý gồm các đối tượng: C, T, P, N, K, L, N1. Tổng cộng Bị cáo T đã chứa chấp 07 người sử dụng trái phép chất ma túy kết luận giám định tại nhà bị cáo 10 lần.

Tại kết luận giám định số 413/KLGD-PC09 ngày 06/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long thì những tinh thể rắn trong suốt bên trong 38 bìch nilon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu T1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 4,8591 gam.

Tại kết luận giám định số 414/KLGD-PC09 ngày 05/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long thì mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bìch nilon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,2999 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HSST, ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cao Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cao Đức T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt bị cáo Cao Đức T phải chấp hành là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính kể từ ngày 05/9/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt của bị cáo Trần Duy K 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, bị cáo Cao Đức T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao Đức T thừa nhận bị cáo là người trực tiếp bán ma túy cho 05 người và chứa chấp 07 người sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo 10 lần, hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm thể hiện là đúng và giữ y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh*: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, có đủ cơ sở kết luận, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cao Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại b, c khoản 2 Điều 251; điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; mức hình phạt 15 năm tù là phù hợp với tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình tài liệu mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cao Đức T, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Cao Đức T thừa nhận bị cáo trực tiếp bán chất ma túy cho 05 người với số tiền 2.400.000 đồng và chứa chấp cho 07 người sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo tổng cộng 10 lần, lời khai nhận trên là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm và lời khai của các đối tượng mua ma túy và sử dụng ma túy. Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng hành vi của bị cáo thực hiện và phù hợp với pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Cao Đức T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là đã cân nhắc toàn diện tính chất của vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội và cộng đồng, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, hình phạt trên là không nặng, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong việc kiên quyết phòng chống loại tội phạm này diễn ra gia tăng tại địa phương như hiện nay. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cho rằng khi bị bắt bị cáo tự khai ra các lần bán ma túy và chứa chấp người sử dụng ma túy khác nhưng thực tế khi bị bắt bị cáo không thừa nhận, khi cơ quan điều tra có đầy đủ căn cứ chứng minh bị cáo mới thừa nhận nên không xem là bị cáo tự thú do đó không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị của Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] *Án phí*: Bị cáo Cao Đức T phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cao Đức T.

- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HSST, ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Tuyên bố bị cáo Cao Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Cao Đức T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Cao Đức T phải chấp hành hình phạt 02 tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính kể từ ngày 05/9/2018.

- *Án phí*: Bị cáo Cao Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC Hà Nội;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- Chi cục THA huyện C;
- CA huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Văn Thành